

**Bản án số: 204/2021/HSST
Ngày 20/12/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN D THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.
Các Hội thẩm nhân D: Ông Nguyễn Thái Duy và bà Đào Diệp Tâm.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân D thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân D thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân D thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh D** - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày: 20/12/1985, tại huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;

Nơi ĐKKHKT: Bản H, xã S, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Chỗ ở: Tổ 3, khu 9A, phường Q, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; D tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 05/12;

Họ tên bố: Nguyễn Thanh Ng ; Họ tên mẹ: Đinh Thị Đ

Vợ: Trần Thị T ; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự : Không;

Nhân thân: - Ngày 10/9/2009, bị Công an huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt ngày 14/9/2009.

- Ngày 16/5/2012, bị Tòa án nhân D huyện Sông Mã xử phạt 6.000.000 tiền về hành vi Đánh bạc, chấp hành xong ngày 15/9/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

* *Người chứng kiến:* Anh Đào Quang K - sinh năm: 1960; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu 3A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Anh

Phạm Văn Tri – sinh năm: 1960; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu 3A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 29/7/2021, tại khu vực tổ 3, khu 9A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Nguyễn Thanh D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu trên tay trái của D 01 túi nilon kích thước (2x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng D khai nhận đó là ma túy đá, mục đích để sử dụng. Thu trong túi quần trước bên trái của D 01 điện thoại SamSung mặt sau bị vỡ, lắp sim 0948010444.

Kết luận giám định số 1411/GĐMT ngày 02/8/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh D là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,326 gam (Không phải ba trăm hai mươi sáu gam). (BL 32)

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thanh D khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy đá từ tháng 5 năm 2021. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 29/7/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, bị cáo gọi điện vào số 0862420444 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông mà bị cáo đã từng mua 2 đến 3 lần trước đó, nhưng không biết lai lịch, địa chỉ. Đến 11 giờ 40 phút cùng ngày, người này điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen khu vực đầu ngã ba chợ Suối Khoáng như đã hẹn và bán cho bị cáo 01 túi ma túy đá, bị cáo đã trả cho người bán ma túy 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, trên đường đi về phòng trọ thì bị cáo bị Công an bắt quả tang thu giữ vật chứng. Số tiền bị cáo dùng để mua ma túy là tiền của bị cáo, do lao động mà có.

Người chứng kiến là anh Đào Quang K và anh Phạm Văn Tri vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung: Khoảng 12 giờ ngày 29/7/2021, tại khu vực tổ 3, khu 9A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, các anh chứng kiến Công an thành phố Cẩm Phả thu giữ của Nguyễn Thanh D 01 túi nilon kích thước (2x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, D khai nhận đó là ma túy đá, mục đích để sử dụng, ngoài ra bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại SamSung (BL40- 46)

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy (BL 32); Lời khai của người chứng kiến còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 24); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 27); Bản ảnh vật chứng (BL 24A, 24B); Biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo (BL 28) các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 180/CT – VKSCP ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân D thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Thanh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân D thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh D khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp kết luận giám định ma túy, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng và phù hợp tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ ngày 29/7/2021, tại tổ 3, khu 9A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thanh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,326 (Không phải ba hai sáu) gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Thanh D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì lối sống không có trách nhiệm với bản thân với xã

hội, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Năm 2009 bị cáo bị phạt hành chính, năm 2012 bị kết án về tội đánh bạc, nhưng quyết định xử phạt vi phạm hành chính và bản án năm 2012 bị cáo đã chấp hành xong và tính đến ngày phạm tội lần này đủ thời gian coi như chưa bị xử phạt hành chính và bản án đã được xóa án tích, nên chỉ xác định là nhân thân đối với bị cáo, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về vật chứng: Số mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Samsung thu của bị cáo, bị cáo đã dùng gọi điện hỏi mua ma túy, xác định là vật dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch cụ thể nên không đủ căn cứ xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/7/2021.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1411/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng màu tím nhạt, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ, kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng.

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 68/BB-THA ngày 09/12/2021 của cơ quan Thi hành án D sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Thanh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân D tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân D tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân D TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN; \
- Chi cục thi hành án D sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân D tỉnh QN;*
- *Viện kiểm sát nhân D tỉnh QN;*

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện kiểm sát nhân D TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án D sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Minh Ngà

Thành phần Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn – Trịnh Thị Huệ

Đặng Thị Minh Ngà

\

Thành phần Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Thái – Đỗ Thị Lan

Đặng Thị Minh Nga

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- Tòa án nhân D tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân D tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân D TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA \
hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án D sự TP.Cẩm
Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị LinhNgà